

Bản án số: 68/2018/HS- ST

Ngày: 23-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Thu Hoài**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thắm

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Thị Thu** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Duyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 23-10-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2018/HSST ngày 28-9-2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2018/HSST-QĐ ngày 09-10-2018 đối với bị cáo:

Cao Xuân V, sinh năm 1990 tại thôn C, xã T, huyện T H, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Xuân Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959; Có vợ là Phạm Thị Y, sinh năm 1994 (đã ly hôn); Có 02 con. Tiền sự: Chưa. Tiền án: Bản án số 12/2015/HSST ngày 06-3-2015 của TAND huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 (tám) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 21-11-2014. Nộp án phí ngày 06-8-2015. Bản án số 37/2015/HSST ngày 13-3-2015 của TAND thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 21 (hai mươi một) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày thi hành án. Nộp án phí ngày 8-6-2015. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-02-2017. **Nhân thân:** Ngày 12-5-2014, Công an thành phố Hải

Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 27-10-2014, Công an tỉnh Hải Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03-8-2018, chuyển tạm giam từ ngày 06-8-2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. (*Có mặt*).

*** Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1975 (*Vắng mặt*)

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện T H, tỉnh Hải Dương

Anh Trần Văn C, sinh năm 1991 (*Vắng mặt*)

Trú tại: Thôn T, xã Tr, huyện D, tỉnh Hà Nam.

Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970 (*Vắng mặt*)

Trú tại: xã N, huyện Gi, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 03-8-2018, Cao Xuân V đi xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu xanh, biển số 29T2 – 7129 (*xe của anh Trần Văn C*) từ nhà ở thôn C, xã T, huyện T H đến khu vực cầu P, địa phận thành phố Hải Dương mua ma túy để sử dụng. Tại đây V mua được 02 gói nilon màu trắng của một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi với giá 500.000đ. V cho 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải phía sau, khi đang điều khiển xe trên đường thôn C, xã T, huyện T H, tỉnh Hải Dương thì bị tổ công tác lực lượng Công an huyện T H kết hợp với công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần bên phải phía sau đang mặc 02 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng V khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích để sử dụng và 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu xanh, biển số 29 T2 – 7129.

Tại bản kết luận giám định số 497/KLGĐ – PC 54 ngày 06-8-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất rắn (*dạng tinh thể*) màu trắng, ghi thu của Cao Xuân V gửi đến giám định có tổng khối lượng là 0,456gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,350gam Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 27-9-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Cao Xuân V từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03-8-2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,350gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định; Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Cao Xuân V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo Cao Xuân V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 03-8-2018, tại khu vực đường thôn C, xã T, huyện T H; Cao Xuân V cất giấu trái phép 0,456 g Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép mục đích để sử dụng nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh chính trị tại địa phương. Cần quyết định hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bản án số 12/2015/HSST ngày **06-3-2015** của Tòa án nhân dân huyện Nam Sách xử phạt 08(*tám*) tháng tù; Bản án số 37/2015/HSST ngày **13-3-2015** của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 21(*Hai mươi một*) tháng tù đều về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Vì tội phạm thực hiện sau, xét xử trước nên bản án số 37/2015/HSST ngày 13-3-2015 của Tòa án nhân dân Thành phố Hải Dương **không xác định tái phạm**. Bị cáo nộp án phí ngày 08-6-2015, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-02-2017 đến nay chưa được xóa án tích, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “*tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu hai lần bị xử phạt hành chính về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, có mẹ đẻ là thanh niên xung phong được tặng thưởng kỷ niệm chương. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: 0,350gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA JUPITER màu xanh biển số 29T2 – 7129, bị cáo sử dụng làm phương tiện mua ma túy có nguồn gốc đăng ký sở hữu Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1970. Địa chỉ: xã N, huyện Gi, Thành phố Hà Nội đã bán cho anh Trần Văn C, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện D, tỉnh Hà Nam, anh C không biết bị cáo sử dụng xe làm phương tiện mua ma túy. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Công là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Cao Xuân V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

[2] **Căn cứ:** Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

[4] **Xử phạt:** Bị cáo Cao Xuân V 20(*Hai mươi*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03-8-2018.

[5]. **Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy 0,350g Methamphetamine hoàn lại sau giám định, được niêm phong tại phong bì niêm phong số 497/KLGD – PC 54 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương.

(*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*).

[6]. **Về án phí:** Bị cáo Cao Xuân V phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 23-10-2018.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Hoài

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Bùi Đăng Huy

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Đăng Huy

